

Số: 01/2024/QĐST - KDTM

Tam Điệp, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang và ông Lê Thanh Sơn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST - KDTM ngày 19 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng công ty kinh tế kỹ thuật công nghiệp Q; địa chỉ: số 102, phố K, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Chiến Th - Chức vụ: Tổng giám đốc;

- Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Tiến D - Chức vụ: trợ lý; ông Nguyễn Văn T - Chức vụ Trợ lý (theo Giấy ủy quyền số 4786/GUQ-TCTKTKT ngày 29/11/2023)

Bị đơn: Công ty TNHH A, địa chỉ: số 88, đường Đ, tổ 7, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Trọng H - Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Tổng công ty kinh tế kỹ thuật công nghiệp Q và Công ty TNHH A thống nhất: Tính đến hết ngày 17/4/2024 Công ty TNHH A còn nợ Tổng công ty kinh tế kỹ thuật công nghiệp Q số tiền là 2.191.106.849, trong đó nợ gốc: 1.780.000.000 đồng; nợ lãi chậm trả là 411.106.849; theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 594/HĐMB ngày 06/5/2020 và Hợp đồng mua bán hàng hóa số 506/HĐMB ngày 22/4/2021.

2.2. Về phương thức trả nợ:

Tổng công ty kinh tế kỹ thuật công nghiệp Q và Công ty TNHH A thống nhất:

Công ty TNHH A có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc và lãi chậm trả cho Tổng công ty kinh tế kỹ thuật công nghiệp Q theo phân kỳ trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất đến hết ngày 15/5/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/6/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/7/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/8/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/9/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/10/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/11/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/12/2024 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/01/2025 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/02/2025 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/3/2025 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/4/2025 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 15/5/2025 Công ty TNHH A phải trả số nợ gốc là: 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) và 411.106.849 đồng (bốn trăm mười một triệu một trăm linh sáu nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng);

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH A phải chịu 75.822.136 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Tổng công ty kinh tế kỹ thuật công nghiệp Q số tiền 37.320.000 đồng (ba mươi bảy triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000375 ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tam Điệp;
- Toà án tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú